



CAN THIỆP SỚM TRONG KHIẾM THỊ

TÁC GIẢ

Jill Keefe: Đại học Melbourne

THẨM ĐỊNH

Paulette Turco

NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG

GIỚI THIỆU	2
CÁC DỊCH VỤ CAN THIỆP	2
CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN	2
KÍCH THÍCH THỊ GIÁC ĐỐI VỚI TRẺ SƠ SINH	18
KẾT LUẬN	19
TÀI LIỆU THAM KHẢO	20

MỤC TIÊU

Học phần này nhằm phác thảo nhu cầu can thiệp sớm trong khiếm thị qua các nội dung:

- Hiểu biết cơ bản của các giai đoạn phát triển
- Quy trình điều chỉnh thị giác

KẾT QUẢ HỌC

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên phải có khả năng:

- Mô tả các loại dịch vụ can thiệp
- Phân tích sự phát triển của một đứa trẻ để đáp ứng các cột mốc dự tính
- Nhận ra tầm quan trọng của kích thích thị giác sớm đối với sự phát triển mắt



GIỚI THIỆU

CAN THIỆP SỚM LÀ GÌ?

Can thiệp sớm bao gồm đánh giá và điều trị trẻ em từ khi sinh đến 3-5 tuổi để giúp cho sự phát triển nhận thức và cảm xúc bình thường và để ngăn chặn sự mất hoặc chậm phát triển. Can thiệp được thực hiện bởi một nhóm đa ngành, bao gồm các chuyên gia lâm sàng, giáo dục và phục hồi chức năng.

Vai trò quan trọng nhất trong can thiệp sớm là của gia đình/người chăm sóc là những người có trách nhiệm huấn luyện và thay đổi môi trường cần thiết ở nhà.

CÁC DỊCH VỤ CAN THIỆP

CÁC DỊCH VỤ CAN THIỆP SỚM LÀ GÌ?

Dịch vụ can thiệp sớm là các dịch vụ cung cấp cho trẻ nhỏ có khuyết tật hoặc nguy cơ khuyết tật hoặc có các nhu cầu đặc biệt. Các dịch vụ này dành cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Các dịch vụ thường toàn diện và dựa trên cơ sở gia đình, với các mức độ khác nhau từ liệu pháp ngôn ngữ và nghề nghiệp tới can thiệp chung và chỉ dẫn.

CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN

CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN LÀ GÌ?

Một số hành vi và hoạt động nhất định có ở một đứa trẻ ở tuổi nào đó. Những hoạt động này gồm giao tiếp bằng mắt, nhìn theo một vật sáng chói và nhiều màu sắc, mỉm cười khi nhìn mặt mẹ, nắm lấy các vật thích thú, v.v. Nếu một đứa trẻ không thực hiện được những hoạt động mà những trẻ em không có khuyết tật/delays có thể làm thì người ta nói là trẻ đó có các cột mốc chậm trễ.

Có 5 phạm vi cần được xem xét trong các giai đoạn phát triển:

1. Phát triển nhận thức: là khả năng của trẻ có thể học và giải quyết những vấn đề.
2. Phát triển cá nhân và xã hội: là khả năng của trẻ tương tác với những người khác và tự điều khiển bản thân.
3. Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp: là khả năng hiểu và sử dụng ngôn ngữ.
4. Phát triển kĩ năng vận động tinh vi: là khả năng sử dụng các cơ nhỏ, nhất là tay và ngón tay, để nhặt các vật nhỏ, cầm thìa, giở trang sách, hoặc dùng bút chì để vẽ.
5. Phát triển kĩ năng vận động thô sơ: Đây là khả năng của đứa trẻ sử dụng các cơ lớn. Thí dụ, một bé 6 tháng học cách ngồi dậy với sự trợ giúp, một bé 12 tháng học cách cố gắng đứng dậy bám vào các đồ đạc, và một bé 5 tuổi học cách nhảy.

Phát triển vận động thô sơ và vận động tinh vi ở trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi (Nguồn: Elzouki et al. Textbook of clinical paediatrics. Springer)

Tuổi (tháng)	Kĩ năng vận động thô sơ	Kĩ năng vận động tinh vi
1	Đầu ngẩng lên khi nằm sấp	Cầm lúc lắc
2	Ngực nâng lên khi nằm sấp	Nắm chặt đồ chơi trong thời gian ngắn

3		Bàn tay không nắm chặt
4	Lăn từ trước ra sau	Đưa 2 bàn tay vào đường giữa cơ thể
5	Ngồi có đỡ	Chuyển các vật
6-7	Ngồi không cần đỡ	Gạt đồ chơi vào, đập các khối lắp ghép vào nhau (7-8 tháng), chuyển các vật từ tay này sang tay kia
8-9	Bám vào các vật để đứng lên	Kẹp chưa hoàn chỉnh, tự cầm đồ ăn
10	Đi khi bám vào các đồ đạc, bò hoặc “di chuyển trên một vùng rộng”	Kẹp hoàn chỉnh: nhặt các vật nhỏ với ngón trỏ và các ngón khác
12	Bắt đầu đi một mình	Thả ra: đặt một đồ chơi nhỏ xuống mà không để rơi
15	Có thể cúi xuống để nhặt đồ chơi trên sàn sau đó đứng lên mà không cần đỡ	Viết nguệch ngoạc trên giấy, dùng thìa để tự ăn nhưng lộn xộn
18	Đi lên cầu thang, mỗi lần một bậc trong khi nắm vào tay vịn	Xếp chồng 3 hình khối, cởi giày, tắt
24	Nhảy bằng 2 chân, nhảy xuống từ bậc thang cuối cùng	Dùng một cái thìa mà không bị tràn ra nhiều, xoay nắm đấm cửa hoặc lắp lọ
30	Đi xuống cầu thang, cả 2 chân trên mỗi bậc, chạy tốt, đá một quả bóng	Lắp cầu từ 3 khối lắp ghép, vẽ theo các đường thẳng dọc và ngang
36	Đi lên cầu thang với 2 chân luân phiên	Có thể xâu các hạt vào sợi dây, vẽ theo một vòng tròn, tự ăn bằng đĩa và thìa

Các chương trình can thiệp sớm hướng dẫn cha mẹ để mang lại một môi trường có lợi được cần thiết bởi các con của họ. Chương trình cho phép cha mẹ biết được sự phát triển của con so với những trẻ khác hoặc so với bình thường. Nhờ đó họ có thể điều chỉnh các mong muốn theo mức độ đứa trẻ có thể đạt được, do đó cung cấp kích thích thích hợp để đạt được các cột mốc tiếp theo.

Bảng dưới đây là các giai đoạn phát triển của một đứa trẻ từ khi sinh đến 3 tuổi.

(Nguồn: Connecticut Department of Social Sciences. Connecticut's guidelines for the development of infant and toddler early learning: A Handbook for Caregivers of Young Children. Sẵn có ở:

http://www.ct.gov/dss/lib/dss/dss_early_learning_guidelines.pdf)

Tuổi	Phát triển cá nhân và xã hội	Phát triển cơ thể	Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	Phát triển nhận thức
Mới sinh đến 3 tháng	<p>Phát triển xã hội</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thể cười (ban đầu là phản xạ). • Cười theo người cười với mình lúc 3 tháng tuổi. • Bắt đầu giao tiếp bằng mắt. • Quan sát và lắng nghe mọi người và vật xung quanh. • Dịu đi khi thấy khuôn mặt mẹ. • Quan sát mọi người (dấu hiệu đầu tiên của sự hòa nhập xã hội). • Cảm thấy dễ chịu hơn khi được ôm ấp và âu yếm. • Khóc để cho thấy điều bé cần cần. • Thích được ôm ấp. • Thích âm thanh và chạm <p>Cảm nghĩ và tự nhận thức</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cho thấy bé thỏa mãn hay không thỏa mãn. • Có thể khóc, ngoảnh đi, hoặc căng mình khi mệt mỏi. • Chưa tách mình khỏi thế giới. • Có thể giật mình bởi ánh sáng mạnh hoặc tiếng ồn lớn. 	<p>Phát triển các cơ lớn</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nâng đầu trong một thời gian ngắn. Tiếp tục giữ đầu cao. Nhiệm vụ cơ thể quan trọng nhất của một trẻ sơ sinh là điều khiển đầu. • Có thể quay đầu để làm thông mũi cho dễ thở và quay về phía âm thanh. • Có những động tác phản xạ của tay và chân, các động tác này không điều khiển được. <p>Phát triển các cơ nhỏ</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thường nắm chặt tay thành quả đấm. • Nắm chặt các vật nằm trong bàn tay do phản xạ. Ở cuối giai đoạn này, trẻ sơ sinh sẽ mỗi lúc một tay để đập vào và nắm chặt các vật. • Nhìn các vật, đặc biệt là các khuôn mặt và bắt đầu nhìn theo vật chuyển động. • Đưa các vật lên miệng. • Mắt nhìn theo các vật chuyển động lúc 3 tháng và thích quan sát tay của mình khi đưa tay trong không gian. • Thấy dễ chịu khi bú, lúc này đã trở thành chủ động. Hãy để trẻ sơ sinh sử dụng ngón cái, nắm tay, hoặc nắm vú giả để đáp ứng nhu cầu bú tự nhiên này. • Đáp ứng với âm thanh và sờ chạm. Sự nhạy cảm của trẻ sơ sinh với sờ chạm phát triển tốt. 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thể nghe nhiều âm thanh và ngạc nhiên bởi âm thanh ngôn ngữ. • Quay đầu về hướng âm thanh nghe thấy. • Giao tiếp qua việc khóc để cho bạn biết điều bé cần. Trẻ sơ sinh khóc để cho biết là bị đói, khó chịu, lạnh, chán, mệt, hoặc quá kích thích. • Đáp ứng với giọng nói. Trẻ sơ sinh không chỉ nghe giọng nói mà còn tỏ ra thích nghe bằng cách ngoảnh đầu về phía lời nói. • Nhạy cảm với các mức tiếng ồn. • Bắt đầu có những phát âm nhỏ ở cuối giai đoạn này. • Gây ra các âm thanh bằng nước bọt 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu nhìn theo các vật hoặc các khuôn mặt di chuyển. • Đáp ứng với các khuôn mặt hoặc các vật nhìn thấy và nhìn vào các khuôn mặt. • Mút các vật ở gần miệng. • Có các phản xạ là bắt đầu của các kĩ năng cảm giác, các phản xạ này lại giúp cho sự phát triển kĩ năng trí óc. • Thích nhìn các màu đen trắng và tương phản cao. • Bắt đầu đưa tay lên miệng, dấu hiệu đầu tiên của sự phối hợp động tác. • Bắt đầu làm nhiều thứ cùng lúc (nhìn và nghe, quan sát và bú) ở cuối giai đoạn này.

Các hoạt động giúp cho sự tăng trưởng và phát triển bình thường:

Phát triển niềm tin: Có cảm giác xúc giác, nghe thấy tiếng nói của bạn và thích thú sự gần gũi thân thể giúp cho trẻ sơ sinh phát triển niềm tin.

Bạn cần gì: nhạc nhẹ

Phải làm gì:

- Nhắc nhẹ tay và chân của bé. Hoặc cù nhẹ dưới cằm hoặc trên bụng. Khi bé bắt đầu điều khiển đầu, nằm trên sàn với bé nằm trên bụng bạn và đầu bé trên ngực bạn. Để bé với lên mũi bạn hoặc nắm tóc bạn. Nói với bé và gọi tên mỗi chỗ mà bé chạm vào.
- Đặt bé lên bụng bạn. Một số nghiên cứu cho thấy rằng sự tiếp xúc này giải phóng ra các chất hóa học gọi là endorphin giúp trẻ cảm thấy dễ chịu. Ngoài ra, tiếp xúc như vậy làm tăng lực các cơ bụng và lưng, rất quan trọng khi bé tập bò.
- Hát và vuốt ve. Ôm bé trong tay hoặc nằm trong lòng bạn với mặt quay lên và đầu trên bạn gối bạn. Đảm bảo là đầu bé được đỡ chắc chắn. Hát một bài hát ru ưa thích.
- Tạo ra một việc hạnh phúc thường ngày trong chương trình của bé. Thí dụ, hát cùng một bài mỗi tối vào giờ đi ngủ, đu đưa bé, hoặc xoa bụng bé.
- Bế lên ngay khi bé khóc. Cố gắng tìm hiểu xem có điều gì. Bé bị đói? Ướt? Chán? Nóng quá? Khóc là cách giao tiếp của một trẻ sơ sinh. Khi dỗ dành bé, bạn gửi một thông điệp rằng ngôn ngữ có một mục đích và có người muốn hiểu bé.

Tuổi	Phát triển cá nhân và xã hội	Phát triển cơ thể	Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	Phát triển nhận thức
3 đến 6 tháng	<p>Phát triển xã hội</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu nhận ra bố mẹ! • Nhận ra và đáp ứng với tiếng nói của bố mẹ. <p>Bé có thể cười, gây tiếng động và/hoặc chuyển động tay và chân, và ngo ngoáy người.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đáp ứng khác nhau đối với những người khác nhau. • Cười và cười khúc khích. • Trở nên rất tương tác. Bé có thể bập bẹ, sau đó chờ đợi đáp ứng của bạn. • Muốn khám phá thức ăn và bắt đầu tự ăn bằng ngón tay lúc 6 tháng. <p>Cảm nghĩ và tự nhận thức</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có nhiều cảm xúc hơn và sử dụng tiếng nói để thể hiện các cảm xúc. • Thủ thỉ và bập bẹ đáp lại tương tác và thể hiện các cảm xúc. • Bắt đầu nhận thấy tay và chân thuộc về mình và bắt đầu khám phá chúng, cũng như khám phá mặt, mắt, và miệng. • Học tự ngủ. • Phản ứng khi nghe đến tên mình. 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu điều khiển chủ động được tay và chân và bắt đầu mất hành vi phản xạ. • Điều khiển đầu, bắt đầu điều khiển và nâng đầu khi được giữ ở tư thế đứng. • Sẽ đẩy lên chậm và uốn cong lưng trong khi nằm sấp bằng cách dùng các cơ tay và động tác chân. Bé đang tăng cường tay, chân, đầu, cổ, và các cơ của cơ thể để sau này sẽ giúp bé lăn mình, ngồi, và đứng ở một tư thế để đi. • Với, nắm chặt, và đập các vật. • Nâng đầu và ngực với 2 tay hỗ trợ, thích cử động, duỗi tay và chân. • Có thể lăn mình theo cả 2 hướng và bắt đầu ngồi có sự giúp đỡ lúc 4 đến 6 tháng. • Chuyển động theo nhiều hướng, điều này mang lại kinh nghiệm cần thiết để bé học cách cân bằng và điều khiển cơ thể, bao gồm chuyển động từ bên này sang bên kia như là khi đu đưa, chuyển động lên và xuống khi bị nảy lên, và chuyển động trước sau như là khi đi lại. Tất cả những động tác này xảy ra tự động khi bé đang được bế trên tay. (Brain Wonders) <p>Phát triển các cơ nhỏ</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Với các vật bằng tay, tích cực chạm và khám phá các vật. Phản xạ nắm không còn kiểm soát tay toàn bộ thời gian. • Có thể với tay về phía vật và trượt. • Phát triển tốt hơn khả năng nhìn lướt qua, nhìn dõi theo và nhìn tập trung vào các vật xung quanh. Bé có thể thấy màu sắc, nhìn rõ hơn, hiểu chiều sâu và điều chỉnh theo các khoảng cách khác nhau. 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu lắng nghe. • Thủ thỉ, thút thít, riu rít và làm nhiều âm thanh khác. Các nguyên âm và phụ âm sẽ dài hơn và tăng số lượng, thay đổi chậm đến nói bập bẹ thực sự ở 5 tháng. • Lắng nghe các âm thanh bé gây ra bằng mồm. • Khóc ít hơn và phát âm để bắt đầu giao tiếp xã hội. • Nói với mình và những người khác qua các âm khác nhau. Bạn có thể bắt đầu thấy bé gây ra âm thanh hoặc thổi bong bóng bằng mồm. Đây là các cách mà trẻ sơ sinh thử nghiệm các âm thanh mới và là thực hành quan trọng cho tập nói sau này. Làm những âm thanh này là một điều thích thú đối với trẻ sơ sinh. Bạn hãy làm lại những âm thanh này đối với bé. • Sử dụng giao tiếp bằng lời và không lời để cho bạn biết những sự thích thú của bé và giúp bạn hiểu được là bé muốn gì. • Phát triển cảm giác giao tiếp khi bạn bắt chước các khuôn mặt và các âm thanh bé gây ra. • Lập lại nhiều lần các chuỗi một âm tiết cùng một lúc, như "ba", "ma" ở tuổi 6 tháng. Tiếng bập bẹ của trẻ cũng bắt chước âm thanh hội thoại, nhịp điệu lên xuống trong biểu đạt giọng nói. Chúng trở thành những người chuyện trò thực sự. Để cho tiếng bập bẹ phát triển hơn nữa, bé phải nghe được tiếng nói xung quanh mình. Nếu thính giác của trẻ sơ sinh bị tổn hại (chẳng hạn do viêm tai) hoặc nếu trẻ bị điếc thì phát âm của nó sẽ bị chậm hoặc thậm chí không có. (Brain Wonders) 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khám phá mọi thứ bằng miệng. Đảm bảo các đồ chơi sạch và để xa các vật có thể gây nghẹt thở. Tránh các đồ chơi kích thước dưới 5 cm (nhỏ hơn đường kính lõi ống cuộn giấy vệ sinh), có các phần nhỏ có thể tháo rời, hoặc cạnh sắc. • Đáp ứng với vật nhìn thấy và chú ý tới vật đang nhìn trong thời gian dài hơn. Bé chú ý trong thời gian dài hơn • Nhìn từ vật này sang vật khác. • Bắt đầu giữ các vật cho mình và chơi với chúng một lúc. Bé nắm chặt các vật một cách thích thú và nhìn kĩ vào chúng. Qua xúc giác bé bắt đầu biết các giới hạn của cơ thể. • Tô ra các dấu hiệu trí nhớ. • Tìm kiếm nguồn gốc khi nghe thấy tiếng ồn. • Nhìn và bú cùng một lúc nhưng cần dừng bú để nghe. • Tô ra thích các trò chơi qua lại. • Đưa các vật lên miệng để khám phá. • Ngừng khóc khi bạn tới gần. • Sử dụng toàn bộ cơ thể và các giác quan để chơi đồ chơi và các vật an toàn khác. Bé tự chơi với một người chăm sóc chính, đôi khi với những trẻ khác.

Các hoạt động giúp cho sự tăng trưởng và phát triển bình thường

• Để vui chơi với một trẻ nhỏ, hãy hát một bài có động tác. Thí dụ: nếu nếu con vui và con biết điều đó, hãy vỗ tay! nếu nếu con vui và con biết điều đó, hãy vỗ tay! nếu nếu con vui và con biết điều đó và con thực sự muốn cho thấy điều đó, nếu nếu con vui và con biết điều đó, hãy vỗ tay!

Nếu bạn không biết các bài hát ru hoặc các vần thơ, hãy tự sáng tác bài của mình!

• Nhảy múa với bé. Dỗ dành khi bé khó chịu, đặt đầu bé lên vai mình và ngâm nga nhẹ hoặc nghe bản nhạc ghi âm khi bạn lướt đi quanh phòng. Để làm cho bé thích thú khi bé vui, hãy thử một điệu vui tươi.

• Thường xuyên nói với bé. Trả lời những câu thủ thỉ và ríu rít của bé. Nhắc lại những từ bé nói ra và cười lại. Đôi khi, bạn có thể cung cấp thêm từ cho bé. Thí dụ, khi bé vỗ tay về phía bình sữa, hãy nói: “Ồ, con muốn uống thêm sữa à? Sữa của con đây. Có ngon không?”

• Đặt bé nằm ngửa và giữ các đồ chơi màu rực rỡ ở phía trên ngực bé trong tầm tay. Bé sẽ thích với chúng và kéo chúng lại gần mình. Nếu bé không có thị lực, không phân biệt sáng tối, bạn có thể đưa đồ chơi đến tay bé và đặt tay lên đồ chơi.

• Chơi với bé ở trước gương rất gần mình. Ảnh trong gương ở cách xa 2 lần khoảng cách tới gương. Gọi tên bé, chỉ vào các điểm trên mặt (mắt, tai, miệng, mũi, tóc) và nói tên chúng. Nếu thị lực chưa đủ cho việc này thì để trẻ chạm vào miệng bạn sau đó chạm vào miệng bé, sau đó đến mắt và mũi và cằm và nói tên các bộ phận này. Làm thành một trò chơi.

• Cù nhẹ bé và cùng cười với bé.

• Đến thư viện hoặc tìm các kiếm các nguồn ở internet để thêm các ý tưởng khác. Xem chương trình trẻ sơ sinh-mới biết đi ở tài liệu tham khảo của trường mù Perkins bên dưới.

Tuổi	Phát triển cá nhân và xã hội	Phát triển cơ thể	Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	Phát triển nhận thức
6 đến 9 tháng	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tương tác với những người thân thiết. Có thể đáp ứng bằng sự sợ hãi hoặc lo lắng với những người lạ hoặc người không quen biết, thậm chí những người họ hàng ít khi gặp. Gọi mẹ giúp đỡ nếu bị kẹt ở một tư thế bé không muốn, hoặc không với được vật mình muốn. Thích bắt chước mẹ và được mẹ bắt chước mình. Thích các trò chơi như “ú òa” với những người khác. Thích các trò chơi tình cảm. Thí dụ, bé với tay để chạm vào mặt mẹ. <p>Cảm nghĩ và tự nhận thức</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Lúc này còn có nhiều cảm xúc hơn. Có thể có những thay đổi tâm trạng nhanh. Có thể thấy sự khác nhau giữa bản thân và phần còn lại của thế giới. Đáp ứng với tên mình. Tỏ ra thích mùi vị. Tỏ ra các dấu hiệu muốn tự ăn. Thấy dễ chịu với những đồ vật như thú nhồi bông hoặc một tấm chăn đặc biệt giúp cho bé cảm thấy an toàn và đảm bảo. 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Điều khiển đầu được hoàn toàn. Di chuyển bằng bất kì cách nào có thể (lăn, kéo, lê người trên sàn) để đến nơi bé muốn. Lăn từ trước ra sau và từ sau ra trước và có thể sử dụng cách lăn mình để di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác. Bé có thể co người thành tư thế ngồi trong khi lăn. Có thể bò hoặc nhích về phía trước hoặc phía sau. Tỏ ra tập trung vào việc di chuyển cơ thể trong môi trường. Bắt đầu ngồi một mình. Bắt đầu ngủ cả đêm. Bám vào các vật để đứng lên. Thích ném, đập, hoặc thả rơi các vật nhiều lần. <p>Phát triển các cơ nhỏ</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Với bằng một tay và nắm chặt được các vật bé thích thú. Giữ các vật và chơi bằng tay. Di chuyển các vật giữa 2 tay. Khám phá các vật. 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Đáp ứng với các âm và các chuyển điệu khác nhau. Bắt chước các âm và các chuyển điệu. Thích các bài hát ngắn và các trò chơi với các từ nhắc lại như “ú òa” và “vuốt ve em thân yêu”. Điều khiển tốt hơn các âm thanh bé tạo ra. Có thể tạo ra nhiều âm thanh hơn để cho mẹ biết cảm xúc của bé. Đang học nghĩa của các từ. Tiếp tục giao tiếp qua các hành động của bé. Bắt đầu tìm các vật mà mẹ gọi tên. Lắng nghe cẩn thận các âm thanh ở môi trường. Hiểu một ít từ bé thường nghe, như mẹ, bố, bé, tạm biệt. Có thể phát âm những âm tiết đơn giản “ba”, “pa”, “da”, “ma.” Bắt đầu bập bẹ “ma-ma”, “ba-ba”. 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tinh táo trong thời gian thực. Biết những vật quen thuộc. Nhìn thấy, với tay để lấy và chơi các vật. Tìm các vật được thả rơi, điều này phát triển nhận thức được sự tồn tại đồ vật (hiểu rằng vật vẫn còn ở đó trong khi không nhìn thấy). Sử dụng nhiều giác quan đồng thời. Chờ đợi kết quả của những hành động của mình. Có trí nhớ tốt hơn. Thử nghiệm đúng sai. Rất tò mò và khám phá thế giới xung quanh. Nhờ vận động phát triển, bé bắt đầu tìm kiếm và khám phá điều gì có thể nhìn thấy, nghe thấy, và cảm thấy. Bé sẽ lặp đi lặp lại các hành động. Hiểu một số từ thường lặp lại. Bắt đầu thấy rằng một số hành vi mang lại kết quả giống nhau (nguyên nhân và kết quả). Sử dụng đồ chơi theo cách khó hơn, chuyển từ cho đồ vào trong một lọ nhỏ đến xúc và rót. Khám phá và chơi với nhiều đồ chơi khác nhau cùng lúc.

Các hoạt động giúp cho sự tăng trưởng và phát triển bình thường

Chạm và thấy!

Khi thức, trẻ hoạt động rất tích cực cố gắng học mọi thứ về thế giới. Để giúp cho việc học, chúng cần nhiều thứ khác nhau để chơi và thăm dò.

Bạn cần gì

- Các loại vải khác nhau, như nhung, vải bông, nhung kẻ, sa tanh, vải bao bì và bộ lông giả.
- Một cái ví cũ hoặc cái rổ mà trẻ có thể đặt các thứ vào và lấy ra.
- Cốc đong bằng nhựa.
- Các hộp và lọ nhựa.
- Các đồ phát ra âm thanh (lúc lắc, chìa khóa đồ chơi bằng nhựa, v.v.).

Phải làm gì:

- Để bé nhìn, chạm và nghe nhiều vật. Các vật màu rực rỡ có cấu trúc hấp dẫn và gây ra âm thanh là rất tốt. Mô tả các vật và các âm thanh của các đồ vật sinh ra trong khi trẻ thăm dò chúng.
- Để 1 hoặc 2 thứ ở chỗ chơi mà trẻ có thể với tới (nhiều hơn 2 thứ một lần có thể gây bối rối).
- Nói hoặc đọc các vần thơ mẫu giáo hoặc các câu thơ khác có nhịp mạnh và các mẫu âm thanh lặp lại. Thay đổi giọng của bạn, làm các bộ mặt ngộ nghĩnh và hát ru. Chơi các trò chơi như “ú òa” và “vuốt ve em thân yêu”

Tuổi	Phát triển cá nhân và xã hội	Phát triển cơ thể	Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	Phát triển nhận thức
9 đến 12 tháng	<p>Phát triển xã hội</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thích biểu diễn cho mẹ, trêu ghẹo, bắt chước mẹ và làm những việc ngớ ngẩn để cho mẹ cười. Tỏ ra thích các trò chơi tương tác (“ú òa”, “vuốt ve em thân yêu”). Bắt đầu thích tương tác với những trẻ em và người lớn khác. Trở nên nhạy cảm và quan tâm đến tâm trạng và hoạt động của những người khác. Chơi bên cạnh các trẻ em khác. Có thể đoán điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Quan sát kĩ hoạt động của người lớn và các trẻ khác. <p>Cảm nghĩ và tự nhận thức</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Gắn bó với người chăm sóc chính và tỏ ra dấu hiệu thích người này hơn người khác. Sợ sự ngăn cách và phản đối mạnh mẽ khi mẹ bỏ đi. Tỏ ra yêu và giận dữ với mẹ và những người đặc biệt khác. Từ chối những thứ bé không muốn bằng cách đẩy ra xa, ném ra xa, hoặc đập đi. Tương tác với bản thân trong gương. Thất vọng hoặc giận dữ với những đồ chơi không làm được điều bé muốn. Phát triển các kĩ năng tự lực. Bé tự ăn bằng thức ăn cầm tay và cầm quai cốc để uống. 	<p>Phát triển các cơ lớn</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Bò bằng tay và đầu gối. Bò mang theo vật gì ở tay hoặc miệng. Bám vào đồ vật để đứng dậy. Bé sẽ sớm có thể tự ngồi xuống. Đứng một mình. Bé có thể không ngồi xuống dễ dàng từ tư thế đứng. Có thể tự ngồi xuống. Có thể đi lần theo các đồ vật. Di chuyển tự do trong môi trường của mình bằng cách bò, lần bước theo các đồ vật, hoặc đi với sự giúp đỡ hoặc một mình. Tiếp tục thí nghiệm và khám phá những kết quả có được đối với đồ chơi: lắc, đẩy, để rơi, ném, hoặc đập. Có thể ném một quả bóng. <p>Phát triển các cơ nhỏ</p> <p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Có thể nhặt các vật nhỏ lên để dàng bằng ngón cái và ngón trỏ. Khám phá và chơi các vật bằng ngón trỏ. Củng cố sự phối hợp mắt-tay. Dùng ngón trỏ để chỉ. Lật các trang sách giấy cứng. Có thể vẽ nguệch ngoạc bằng bút chì sáp. 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tỏ ra thích nói chuyện với những người khác. Đáp ứng với tên những vật quen thuộc. Có thể thực hiện những yêu cầu đơn giản của bạn, do đó đặt ra những yêu cầu đơn giản như, “Đưa cho mẹ quyển sách.” hoặc “Vẫy tay tạm biệt đi.” Dùng các từ như “mẹ” và “mẹ” và nói với bé. Dùng các ngữ điệu trong phát âm. Bé nói huyền thuyên một cách diễn cảm và thích tự nói với mình ở trước gương. Thích nhắc đi nhắc lại những âm thanh giống nhau. Bé la hét chỉ để cho thích thú. Bắt đầu hiểu các từ bạn nói. Thí dụ, khi được hỏi, “Quả bóng đâu?” bé sẽ tìm kiếm quả bóng. Bắt đầu hiểu điều người khác đang nói (ngôn ngữ cảm nhận) trước khi bé có thể nói các từ. Dùng các động tác và/hoặc các âm thanh để tác động đến hành vi của những người khác và để tham gia tương tác xã hội. 	<p>Trẻ sơ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Lúc này nhớ các trò chơi và đồ chơi trước đây. Có thể đoán khi nào mọi người sẽ về. Có thể duy trì ở một nhiệm vụ (như chơi lắp hình) trong thời gian dài hơn. Sẽ giấu hoặc tìm kiếm một đồ chơi đã được thấy bị giấu. Bé nhớ đã giấu đồ chơi ở đâu. Thích chơi đồ ra rồi lắp đầy. Có thể giải quyết các nhiệm vụ đòi hỏi khéo tay đơn giản (thí dụ lựa chọn hình dạng). Thích nhìn thấy kết quả của các hành động của mình. Hiểu 10-15 từ thường dùng. Làm đi làm lại các hành động. Đây là cách bé hiểu được hoạt động của các vật. Bắt đầu sử dụng các vật như là biểu tượng. Hiểu nghĩa của từ “Không”.

Các hoạt động giúp cho sự tăng trưởng và phát triển bình thường

Ngôn ngữ trẻ con

Bé thích nghe tiếng nói của mọi người trong đời sống.

Công cụ cần thiết: Không cần công cụ gì.

Phải làm gì:

- Chạm vào mũi, tai, lông mày, miệng, v.v. của bé và nhắc lại từ của bộ phận này nhiều lần. Cũng làm điều này với các vật. Khi bé nghe đi nghe lại tên bạn gọi cái gì nhiều lần, bé bắt đầu liên kết âm thanh với vật.
- Chỉ vào và gọi tên những vật quen thuộc. Khi nghe tên vật gì nhiều lần, bé biết liên kết từ nói ra với nghĩa của từ. Thí dụ, “Đây là chân của con. Chân con thực sự thích. Cái chân mềm và đẹp quá!”
- Cùng với bé nhìn vào sách và nói tên các vật mà bé chỉ vào ở trong sách.
- Chỉ cho bé hình các con vật và bắt chước âm thanh phát ra của các con vật. Khuyến khích bé bắt chước bạn: “Bạn có thể bắt chước tiếng con bò rống”
- Cất một lỗ rỗng ở một thùng các tông lớn. Để cho bé bò vào chơi.
- Trẻ em thích thời gian yên tĩnh và các chỗ chúng có thể một mình. Bé có thể tự vào chỗ đặc biệt của mình khi muốn một mình.

Đến	Phát triển cá nhân và xã hội	Phát triển cơ thể	Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	Phát triển nhận thức
12 đến 18 tháng	<p>Phát triển xã hội</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thể theo các chỉ dẫn 1 và 2 bước. • Chờ đợi bạn cho phép nhưng không phải bao giờ cũng hợp tác. • Sẽ cho bạn thấy khi nào bé cần giúp đỡ. • Sẽ thích bạn và trông cậy vào bạn để được dỗ dành, an ủi, giúp đỡ và tình cảm. • Tỏ ra hài hước. • Kể tên các cảm xúc của mình và cảm xúc của những người khác. • Thích chơi với những trẻ khác và bắt chước chúng. • Dùng từ "KHÔNG" để tỏ ra độc lập. <p>Cảm nghĩ và tự nhận thức</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tỏ rõ nhiều cảm xúc khác nhau và đáp ứng với cảm xúc của những người khác (thí dụ khóc khi người khác khóc). • Tập trung vào bản thân và nói các thứ là của mình. • Tiếp tục sợ người lạ, những chỗ mới và xa lạ. • Tỏ ra thích khi có thêm nhiều người thân. • Sẽ tỏ rõ những cái thích và không thích và tâm trạng, cái gì thuộc về bé mà không phải là của bạn. • Bắt đầu biết sự khác nhau giữa cái gì của mình và cái gì thuộc về người khác. • Có thể cảm thấy thất vọng khi khó biểu lộ các nhu cầu, mong muốn và cảm xúc bằng lời nói. • Thể hiện hoặc cho thấy những ý thích mạnh mẽ và thử các giới hạn để cố gắng đạt được sự độc lập. • Tỏ ra thích làm những việc cho bản thân, bao gồm mặc quần áo và ăn. 	<p>Phát triển các cơ lớn</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đứng không cần đỡ. Bé có thể tự bước đi nhưng vẫn thích bò cho nhanh. • Nâng đầu gối cao và bước đi với phần trước của bàn chân chạm đất trước. Lúc đầu, đi lại tỏ ra vụng về. Khi đến 2 tuổi, trẻ bắt đầu bước đi nhẹ nhàng hơn với động tác gót chân này chạm ngón chân kia. • Bây giờ có thể di chuyển dễ dàng quanh các đồ vật trong môi trường. Đi lại trở nên phối hợp hơn. • Có thể trèo lên và xuống cầu thang. Đây cũng là thời gian bé thử trèo ra khỏi cũi. • Chạy, tự đẩy đi trên các xe đồ chơi, ném các vật, đá, nhảy nhót trên 2 chân, thể hiện mình qua việc nhảy múa. <p>Phát triển các cơ nhỏ</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thể dùng cả 2 tay cùng lúc cho 2 việc khác nhau và thường dùng một tay hơn tay kia. • Có thể tự cởi quần áo hoặc cởi giày. Đây là thời gian tốt để khuyến khích các kĩ năng độc lập. • Tỏ ra thích thăm dò các đồ chơi xúc giác và dùng các đồ chơi nghệ thuật. • Tự ăn với thức ăn cầm tay, uống từ một cốc có nắp che rồi đến cốc không có nắp, và tự rửa tay. 	<p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết rằng các từ tượng trưng cho các vật. • Nhận biết các bộ phận của cơ thể. • Gây ra các âm thanh và nói các từ rất giống các từ bé nghe nhiều nhất mặc dù bạn có thể không hiểu các từ. • Có thể nói những từ đầu tiên của bé, thường là tên một người, vật hoặc hành động. Các từ có thể gồm "chào," "tạm biệt," hoặc "không." • Có thể nói 2 đến 8 từ. Cần nhớ rằng ngôn ngữ cảm nhận (khả năng hiểu điều người khác đang nói) phát triển trước ngôn ngữ diễn đạt (khả năng nói các từ của bé). • Dùng các dấu hiệu không bằng lời cho thấy bé hiểu điều bạn đang nói, như chỉ hoặc di chuyển về phía cái gì bạn đã nói tên. • Bắt đầu làm tăng thêm từ vựng ở cuối giai đoạn này. • Từ vựng thường không quá 10-20 từ đơn. • Dùng các cử chỉ cùng với âm thanh để cho biết điều bé muốn bạn biết. • Sẽ nhắc lại hoặc cố gắng các cách khác để cho bạn biết điều bé muốn nếu cách đầu tiên không kết quả. 	<p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thể tìm thấy đồ chơi được giấu và sẽ đi tìm đồ chơi nếu bạn yêu cầu. • Có trí nhớ tốt hơn. • Có thể giải quyết một vấn đề và thử những cách mới để giải quyết những vấn đề. • Thường nghĩ về các hành động trước khi thực hiện. • Bắt chước những người khác không có mặt. Lúc 12 tháng, não đã đủ phát triển để bé nhớ những thứ đã xảy ra giờ trước hoặc thậm chí một ngày trước. Trong khoảng 12-18 tháng, bé có thể nhớ điều những người khác đã làm và lặp lại ở một lúc nào đó sau này. • Có khả năng học những việc đã được thấy những người khác làm. <p>Bạn có thể thể hiện cách sử dụng một đồ chơi cụ thể như đập mạnh một nhạc cụ hoặc đặt một cái chốt vào trong một lỗ.</p> <p>Trong khi có thể không lặp lại hành động ngay lập tức, bé có thể thể hiện nó dưới một dạng nào đó ở một thời gian sau trong ngày hoặc trong tuần (Brain Wonders).</p> <ul style="list-style-type: none"> • Càng ngày càng quen thuộc hơn với những câu chuyện và nhớ trình tự và các chi tiết. Bé vô cùng thích thú khi có thể đoán được điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Đừng ngạc nhiên nếu bé khó chịu khi bạn thử bỏ cách quăng các trang trong cuốn sách ưa thích của bé. • Bắt đầu đóng vai và sử dụng đạo cụ trong trò chơi đóng vai

Các hoạt động giúp cho sự tăng trưởng và phát triển bình thường

Mua sắm đến khi mệt thì thôi

Mua sắm tạp phẩm chỉ là một trong nhiều hoạt động hàng ngày bạn có thể sử dụng để giúp trẻ học. Mua sắm rất tốt để dạy những từ mới và để giới thiệu cho bé những con người và địa điểm mới.

Bạn cần gì: Một danh sách mua tạp phẩm.

Phải làm gì

- Chọn thời gian khi cả bạn hoặc bé đều không đói hoặc mệt mỏi.
- Ở cửa hàng, đặt bé lên xe đẩy mua hàng đối diện với bạn. Đi lại ung dung. Để bé sờ vào món hàng bạn mua, thí dụ một hộp sữa lạnh hoặc vỏ quả cam. Nói với bé về các món hàng đó: “Vỏ cam xù xì, con sờ mà xem.”
- Hãy nói tên món hàng mà bạn thấy trên giá và nó về cái bạn đang thấy và sẽ làm: “Đầu tiên chúng ta sẽ mua ngũ cốc, con thấy không đây là một hộp lớn màu xanh đỏ. Hãy nghe có tiếng động lớn khi mẹ lắc hộp. Con có lắc hộp không? Bây giờ chúng ta sẽ trả tiền hàng. Chúng ta sẽ đặt nó lên quầy trong khi mẹ lấy tiền ra. Cô thu ngân sẽ cho biết chúng ta phải trả bao nhiêu tiền.”
- Khuyến khích bé tập nói chào người bán hàng và những người mua hàng khác.
- Rời cửa hàng trước khi bé mệt mỏi hoặc gắt gỏng.

Tuổi	Phát triển cá nhân và xã hội	Phát triển cơ thể	Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	Phát triển nhận thức
------	------------------------------	-------------------	----------------------------------	----------------------

<p>18 đến 24 tháng</p>	<p>Phát triển xã hội</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu biết quan điểm của những người khác. Bé bắt đầu hiểu rằng người khác có các cảm xúc và rất quan tâm đến các cảm xúc này. • Chơi đóng kịch và đóng vai một nhân vật trong sách hoặc phim cùng với bạn hoặc những người khác. • Dùng các từ hoặc các bức tranh để cho bạn biết điều bé thích thú... “Máy bay kia!” • Tiếp tục thích bắt chước hành vi và hoạt động của người lớn. • Thích giúp đỡ trong các hoạt động hàng ngày ở quanh nhà. <p>Cảm nghĩ và tự nhận thức</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tỏ ra quan tâm hơn đến việc ăn mặc. Cởi quần áo trở thành một việc rất thích thú! • Đang trở thành một người độc lập muốn tự mình làm mọi thứ. “KHÔNG” trở thành một trong những từ mạnh mẽ nhất, bé thích nói không và cố gắng nói nó trong nhiều tình huống. • Các cơn cáu giận tăng bởi vì bé nhận thấy không thể làm mọi thứ mình muốn, hoặc nói với bạn bằng lời chính xác nó đang cảm thấy gì. • Có thể từ chối ăn. Đây thường là một dấu hiệu của cả sự tăng độc lập và giảm ngon miệng và tốc độ tăng trưởng. • Uống từ một cốc không có nắp, tự ăn bằng thìa và tự làm nhiều việc đơn giản khác. • Bắt đầu kiểm soát tiểu tiện và đại tiện. 	<p>Phát triển các cơ lớn</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu đi nhanh hơn và theo cách phối hợp hơn. • Chạy, nhưng vụng về. • Đi lên cầu thang trong khi nắm vào một tay. • Học kiểm soát các động tác của cơ thể bằng cách cúi khom, đi bộ, đá, ném, leo trèo và chạy. • Có thể cúi xuống để nhặt các vật mà không ngã. <p>Phát triển các cơ nhỏ</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thể dùng bút chì để vẽ nguệch ngoạc, cũng như sao chép các dấu. • Điều khiển khi ăn. 	<p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thể đáp ứng với các đại từ nhân xưng (mẹ, cô ấy). • Có thể theo các lệnh 2 bước (thí dụ “Hãy nhặt giấy của con và đặt vào tủ đồ”). • Lắng nghe để hiểu nghĩa điều nghe được. • Bắt đầu dùng nhiều từ hơn động tác khi nói. • Sử dụng các từ để thu hút sự chú ý và cho biết các nhu cầu của bé, đôi khi rất mạnh mẽ. • Dùng các từ để nói với bạn về các vật, người, hoặc hành động cụ thể. • Dùng các từ như “con” và “của mẹ” • Có từ vựng đang phát triển rất nhanh: khoảng 9 từ mới 1 ngày. Bé hiểu các câu hỏi đơn giản, có thể nói khoảng 50 từ và hiểu khoảng 300 từ lúc 2 tuổi. • Nói các câu ngắn có 2 từ như “Đỡ dậy!” nghĩa là “đỡ con dậy!” 	<p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu giải quyết những vấn đề trong đầu. • Học nhanh các từ mới. • Bắt đầu thích trò chơi tưởng tượng và đóng vai, như giả làm một “con chó” – đi trên 4 chân và sữa (chơi tưởng tượng). • Biết âm thanh của một số con vật và thích bắt chước chúng. • Tháo rời các vật ra và cố gắng lắp trở lại. • Hiểu cách di chuyển qua các vật, như trèo lên ghế và với một vật ở quá cao không với tới từ mặt đất. • Sử dụng các kinh nghiệm cũ để tìm hiểu những thách thức mới. • Tiếp tục rất tò mò về môi trường của mình và các môi trường mới. • Bắt đầu chú ý các chi tiết nhỏ. • Đang thí nghiệm với nguyên nhân và hậu quả. Bé là một nhà khoa học tí hon, làm cho mọi điều xảy ra sau đó quan sát điều gì xảy ra tiếp theo. Thí dụ, lăn một quả bóng vào các khối lắp ghép và quan sát nó đổ. Rồi bé có thể lăn quả bóng vào một cái ghế và thấy rằng nó không chuyển động. • Sử dụng một vật để đại diện cho một vật khác (dùng một hình khối để làm cái điện thoại). • Nhận biết bản thân trong gương.
------------------------	---	--	--	---

Các hoạt động giúp cho sự tăng trưởng và phát triển bình thường:

Chơi tự làm bột nhào: 2 cốc bột mì, 1 cốc muối, 2 thìa xúp kem tartar, 2 cốc nước, 1 thìa xúp dầu khoáng, phẩm màu thực phẩm. Trộn tất cả các thành phần trong một chảo. Nấu với độ nóng trung bình, khuấy đến khi cứng lại. Để nguội, sau đó nhào. Để trong túi nylon có khóa kéo để giữ được lâu. Dùng dao cắt bánh để làm các hình khác nhau. Chọc một lỗ nhỏ ở gần đỉnh của mỗi hình. Để khô. Xỏ dây qua các lỗ và móc lên một giá treo để làm một đồ chơi di động.

Tự làm màu vẽ tay: 1/4 cốc bột ngô, 2 cốc nước, phẩm màu thực phẩm. Trộn các thành phần trong một chảo. Đun đến khi đặc lại. Để nguội, sau đó rót vào lọ hoặc các bình khác và thêm phẩm màu. Tốt nhất dùng trên giấy láng được dán dính vào một bề mặt như sàn nhà hoặc một bàn thấp.

Tuổi	Phát triển cá nhân và xã hội	Phát triển cơ thể	Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	Phát triển nhận thức
24 đến 36 tháng	<p>Phát triển xã hội</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thể muốn giữ cái của riêng mình và thường không muốn chia sẻ. • Sẽ chơi lâu hơn và trong các thời gian dài hơn. • Tham gia nhiều hơn và tương tác hơn trong khi chơi với các trẻ khác. • Bắt đầu tự tìm kiếm chơi với các trẻ khác. • Chơi giả vờ với một hoặc nhiều trẻ khác. <p>Cảm nghĩ và tự nhận thức</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu hiểu khái niệm của riêng và có thể nói: "Đó là của con." • Bắt đầu tỏ ra độc lập và vẫn tỏ ra tự hào với thành tích của mình. • Lúc đầu có thể nói "không", ngay cả đối với thứ bé muốn. • Vẫn còn thấy khó mô tả cảm nhận của mình ngay cả khi từ vựng nhiều hơn và có thể ghép các từ với nhau. Điều này có thể làm cho bé nản lòng. 	<p>Phát triển các cơ lớn</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thích chạy nhưng có thể khó dừng và quay trở lại. Bé cũng thích nhảy lò cò, nhảy và leo trèo. • Đi lên và đi xuống cầu thang bằng từng chân lần lượt. • Ném quả bóng và đá bằng một chân. • Bắt đầu thăng bằng trên 1 chân. • Đạp xe 3 bánh. <p>Phát triển các cơ nhỏ</p> <p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tự mặc quần áo dễ mặc, có thể vẫn cần giúp đỡ với khuy bấm, khuy cài và khóa kéo. • Bắt đầu tự đánh răng với sự trợ giúp. • Có thể dùng thìa, đĩa và cốc nhưng vẫn có thể bị tràn ra. • Có thể lật từng trang sách. • Thích trò chơi lộn xộn và sáng tạo như vẽ bằng cọ vẽ, vẽ bằng ngón tay, viết nguệch ngoạc, dán keo và dán băng dưới sự giám sát cẩn thận của bạn. • Bắt đầu thuận một tay. • Bắt đầu cắt bằng kéo an toàn, vẽ các đường thẳng, và có thể vẽ theo một đường tròn. 	<p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thích tự biểu lộ bằng ngôn ngữ, nói về việc mình đang làm trong khi làm, thử những cái mình biết được về giao tiếp với những người khác trong các tình huống mới. Bé muốn thậm chí những người lạ trò chuyện với mình. • Có thể nói về quá khứ. • Có thể nói họ và tên của mình. • Làm chủ các nguyên âm và nhiều phụ âm mặc dù vẫn có thể khó khăn phát âm rõ ràng. • Sử dụng các đại từ nhân xưng như con và mẹ, mặc dù không phải lúc nào cũng đúng. • Thích kể đi kể lại những câu chuyện và những chuyện cười ngắn (đôi khi quên điểm nút của chuyện cười). • Nhận tín hiệu từ những người khác, cười to khi những người khác cười. • Thích nói chuyện điện thoại và giả vờ nói trên điện thoại. • Thích "đọc" những sách quen thuộc cho bố mẹ và các bạn khác. • Hiểu các câu hỏi "Như thế nào" và "Tại sao". • Dùng các cụm từ hoặc các câu để hỏi về thứ mình muốn (thí dụ "Đi ra sân chơi?") với sự chuyển giọng. • Có những cuộc nói chuyện có ý nghĩa với người lớn và các bạn, thường với 4 bình luận trở lên về nhiều chủ đề. • Có thể nói trong khoảng 800 - 900 từ và hiểu trên 1000 từ ở cuối giai đoạn này. 	<p>Trẻ mới biết đi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu tự giải quyết nhiều vấn đề và sẽ thử nhiều cách để giải quyết một vấn đề mình gặp phải. • Sẽ tập trung vào một nhiệm vụ trong các khoảng thời gian dài hơn. • Thích chơi lắp hình đơn giản (4-5 mảnh), và các chuyện đùa đơn giản. • Biết được hầu hết các bộ phận của cơ thể và có thể nói tên chúng ở búp bê và người. • Có thể đếm 2 hoặc 3 vật. • Thích so sánh các kích thước: "to" và "nhỏ". • Chú ý đến sự chênh lệch kích thước, hình dạng và màu sắc, và thích so khớp và tập hợp thành nhóm các vật giống nhau. • Nhớ các sự kiện và các địa điểm đã đến và thích kể cho những người khác về những trải nghiệm của mình. • Bắt đầu giải thích TẠI SAO bé muốn làm điều gì đó. Thí dụ, "Tại sao con muốn quả táo?" "Vì con đói."

Các hoạt động giúp cho sự tăng trưởng và phát triển bình thường:

- Búp bê (làm ở nhà cũng tốt) thường tạo ra một cơ hội cho trẻ em biểu lộ một cách an toàn các cảm xúc của chúng qua trò chơi tưởng tượng. Có thể tìm các hướng dẫn về cách làm búp bê ở trên internet, các mẫu có thể vá ở cửa hàng quần áo, và theo tưởng tượng của bản thân bạn! Búp bê có thể được làm từ tất cả mọi chất liệu: bít tất, mảnh vải, dạ, bột giấy, giấy bồi bìa, túi giấy, đĩa và cốc giấy, thậm chí các loại rau!
 - Gương và búp bê cũng khiến cho bé thích chơi trò đóng vai. Gương giúp cho bé có thể nhìn thấy mình khi chơi trò đóng vai trong khi bé khám phá các vai khác nhau trong khi dùng các đồ sân khấu. (Dombro, Colker và Dodge 228)
 - Tốt nhất là dùng các búp bê dài khoảng 30-40 cm và có thể mang bằng một tay. Búp bê nên phản ánh các sắc tộc khác nhau để tăng cường sự hiểu biết và sự chấp nhận tính đa dạng trong thế giới lớn hơn (228)
 - Dùng một túi giấy hoặc một hộp đựng giấy để làm một túi hoặc hộp bí ẩn để bé thăm dò. Trẻ thích điều bất ngờ khi với tay vào trong hộp bí ẩn để phát hiện các vật ẩn phải được nhận biết bằng hình dạng, kết cấu, hoặc mùi (229).
- "Trẻ thường bị thu hút bởi những đồ chơi tăng cường tính độc lập. Các bảng, thẻ, hoặc khung để thực hành đóng và mở khóa dán, khuy bấm, khóa thắt lưng, móc, và khóa kéo luôn là những thứ ưa thích". (229)
- Đồ chơi kéo đẩy, các khối lắp ghép, xe đồ chơi, đồ chơi leo trèo, thậm chí các hộp các tông lớn vẫn được ưa chuộng ở nhóm tuổi này.



Cần phát hiện được sự chậm phát triển ở trẻ em, bởi vì việc phát hiện sớm có thể có tác động đáng kể đến việc giảm những hậu quả tiêu cực qua việc can thiệp sớm.

Can thiệp dựa vào:

- Đánh giá chức năng so với các giai đoạn phát triển bình thường
- Quan sát hành vi và các đáp ứng trong các hoạt động
- Những thông tin từ cha mẹ và người giám hộ
- Các báo cáo trường hợp đã có (nếu có)

Việc đánh giá có thể cho biết liệu pháp cụ thể và một kế hoạch điều trị theo cá thể.

Sự thành công của một can thiệp dựa vào một phương pháp nhóm trong đó có sự tham gia của các chuyên gia thích hợp và gia đình. Mức độ và bản chất của các khuyết tật đã có sẽ cho biết những người nào sẽ tham gia vào nhóm, gồm có:

- Cha mẹ và các thành viên gia đình
- Chuyên gia khúc xạ hoặc nhãn khoa
- Chuyên gia khiếm thị hoặc nhãn khoa
- Chuyên gia tư vấn phục hồi chức năng
- Nhân viên công tác xã hội
- Chuyên gia vật lý trị liệu
- Chuyên gia âm ngữ trị liệu
- Chuyên gia tâm lý lâm sàng
- Chuyên gia liệu pháp nghề nghiệp
- Chuyên gia giáo dục đặc biệt
- Chuyên gia định hướng và vận động

Can thiệp sớm tập trung vào:

- Vận động thô sơ, kỹ năng định hướng và vận động
- Kỹ năng vận động tinh vi
- Kích thích cảm giác
- Phát triển nhận thức
- Kỹ năng giao tiếp và đọc viết sớm
- Sự phát triển xã hội và xúc cảm
- Các kỹ năng bù trừ (xúc giác, thính giác, cùng với đánh giá thị lực hữu ích)

KÍCH THÍCH THỊ GIÁC ĐỐI VỚI TRẺ SƠ SINH

Các giác quan đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển của trẻ sơ sinh. Não đứa trẻ bị rối loạn và nhận tín hiệu từ tất cả các giác quan.

Nếu nghi ngờ thị lực kém ở trẻ sơ sinh thì khám mắt để xác định nguyên nhân, điều trị và chỉnh kính sớm rất quan trọng, cần khám lại theo định kỳ trong quá trình phát triển của trẻ. Có thể đo được thị lực ở một trẻ sơ sinh bởi vì đứa trẻ đáp ứng với các sọc đen và trắng bằng các chuyển động phản xạ của mắt khi các sọc đủ rõ để đứa trẻ thấy được. Thử ở khoảng cách gần 0,2-0,3 m với một trống có sọc quay tròn hoặc để cho trẻ chọn giữa một bảng màu xám trơn hoặc một bảng có các sọc đen, phương pháp này được gọi là xác định hướng nhìn thiên vị.

Kích thích thị giác rất quan trọng đối với trẻ sơ sinh bởi vì khả năng phát triển thị giác sẽ không biết được hoặc không đo được chính xác trong vài năm. Đeo kính chỉnh tốt nhất, kính này có thể thay đổi thường xuyên ở tuổi sơ sinh và tuổi nhỏ, rất quan trọng để kích thích sự phát triển võng mạc và các phần của não liên quan đến thị giác.



Thị giác, trong khi là một trong các giác quan ít phát triển nhất khi mới sinh, đóng một vai trò quan trọng trong phát triển hệ thần kinh của trẻ. Do võng mạc chưa phát triển đầy đủ khi mới sinh, một trẻ sơ sinh chỉ có thể phát hiện các tương phản sáng tối hoặc đen trắng rõ rệt. Các màu dịu không đủ kích thích.

Khi không có kích thích thị giác (thí dụ đục thể thủy tinh) võ não thị giác ở thùy chẩm sẽ không thể phát triển và sự phát triển thị lực sẽ không xảy ra. Nếu không có cản trở kích thích thị giác, đứa trẻ nhận được tín hiệu liên tục, do đó võng mạc, thị thần kinh và võ não thị giác phát triển theo đúng khả năng của nó trong thời kì sơ sinh và tuổi nhỏ.

Dưới đây là một số hoạt động mà cha mẹ có thể làm với đứa trẻ để mang lại kích thích thị giác thích hợp:

- Bao quanh giường của bé bằng các sọc: mua những miếng chống va đập giường cũi có màu tương phản với chăn và giấy dán tường.
- Bao quanh khu vực chơi của bé bằng các sọc: trẻ nhỏ có một “trạng thái tỉnh táo thẳm kín.” Bé thức giấc, 2 mắt mở, và nhìn chăm chăm vào bất cứ cái gì thu hút sự chú ý của nó. Đây là thời gian tốt để đặt một cuốn sách, bức tranh, hoặc đồ chơi có sọc đen trắng ở cách mặt bé khoảng 20 đến 12 cm. Nếu các sọc đủ đậm và cách nhau đủ để bé nhìn thấy đồ chơi thì bé sẽ định thị và nhìn chăm chăm vào vật như thể mắt bị dán vào đó.
- Các đồ chơi tương phản đen trắng hoặc sáng tối: điện thoại di động, cái lúc lắc, gấu bông, và các đồ chơi ưa thích khác sẽ thu hút sự chú ý của bé tốt hơn nếu các màu đúng. Từ chối cái lúc lắc xinh xắn màu xanh nhạt, chọn cái màu đen, trắng và đỏ!
- Khoảng cách đúng: trẻ sơ sinh có thể nhìn rõ ở cách khoảng 20 đến 30 cm. Bất kì khi nào tương tác với một trẻ sơ sinh, bằng đồ chơi, bằng tay hoặc mặt, cố gắng giữ trong khoảng 30 cm.
- Kì vọng quá lớn: đừng mong trẻ sơ sinh nhìn chăm chăm vào mình với mắt mở to trong nhiều giờ liên tục. Trẻ dành phần lớn các tuần đầu tiên để ăn và ngủ. Hãy tận dụng những thời gian tỉnh táo thẳm kín và đừng lãng phí chúng. Bé sẽ thích nhìn cố định vào mặt bạn, và sẽ bắt đầu tập trung vào mắt bạn trong những tuần đầu. Sau 1 tháng, bé sẽ thậm chí bắt đầu nhìn theo bạn khi bạn di chuyển chậm từ bên này sang bên kia.
- Mặc đồ đặc biệt: đối với những người muốn kích thích thị giác một cách nghiêm túc, cố gắng thường xuyên mặc một áo sơ mi, tạp dề, hoặc áo vét có sọc to. Mặc các màu tương phản.

KẾT LUẬN

Can thiệp sớm không phải là phương pháp phù hợp tất cả. Nó mang tính cá thể cao và phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm mức độ tổn hại thị giác, tuổi, các khả năng và các nhu cầu của đứa trẻ. Nó cũng phụ thuộc vào “các ưu tiên gia đình, văn hóa và ngôn ngữ địa phương, địa điểm, và nguồn lực của chương trình”.

“Can thiệp sớm có hiệu quả giúp cho cha mẹ biết được trẻ phát triển thế nào so với các trẻ khác, làm cho các mong muốn của họ thích hợp với khả năng đứa trẻ có thể đạt được, và cung cấp kích thích, để làm cho sự phát triển của trẻ phù hợp với các giai đoạn khác nhau.”



TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Elzouki et al. Textbook of clinical paediatrics. Springer
2. Connecticut Department of Social Sciences. Connecticut's guidelines for the development of infant and toddler early learning: A Handbook for Caregivers of Young Children. Available at: http://www.ct.gov/dss/lib/dss/dss_early_learning_guidelines.pdf
3. Preschool Rehabilitation Project. Available at: <http://www.guidestarindia.org/Uploads/604684ce-9b45-4a76-8b1e-e84fc9dabb80/Preschool%20rehab%20project.docx>
4. Chen et al. Implications for Early Intervention Services to Infants who are Deaf-Blind and Their Families. Available at: <http://www.deafblind.com/earlyint.html>
5. Perkins School early intervention program: Infant-Toddler Program, Perkins School for the Blind: <http://www.perkins.org/school/community-programs/infant-toddler>